

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số: 510/2020/TLST-HNGĐ ngày 25/12/2021 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Đăng Đ, sinh năm 1982;

- *Bị đơn*: Chị Trần Kiều L, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: 19 L, thôn K2, phường Tr, thành phố K, tỉnh K.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương tín (Sacombank) chi nhánh K; địa chỉ: 353 Trần Phú, phường Thắng Lợi, thành phố K, tỉnh K.

2/ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (AGRIBANK) – Chi nhánh huyện K – Phòng giao dịch K; địa chỉ: Thôn M, xã Đ, huyện K, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Kiều Loan và anh Phạm Đăng Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Trần Thị Kiều Loan và anh Phạm Đăng Đ thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung*: Giao 02 con chung Phạm Trần Kỳ N, sinh ngày 12/02/2012 và Phạm Đăng K, sinh ngày 26/3/2018 cho chị Trần Kiều L trực tiếp nuôi dưỡng giao dục đến khi các con đủ 18 tuổi.

- *Cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Phạm Đăng Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng/02 con, thời hạn cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, tính từ tháng 4/2021 đến khi các con đủ 18 tuổi và tự lập.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Kể từ ngày đến hạn cấp dưỡng và chị Trần Kiều L có đơn yêu cầu thi hành án, mà anh Phạm Đăng Đ chậm cấp dưỡng, thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Nợ chung*: Trong quá trình giải quyết vụ án, đến trước ngày hòa giải, Chị Trần Thị Kiều L và anh Phạm Đăng Đ đã thanh toán xong toàn bộ các khoản nợ gốc và lãi suất tại Ngân hàng Sacombank - Chi nhánh K và Ngân hàng AGRIBANK – Chi nhánh huyện K – Phòng giao dịch K .

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 144, khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Anh Phạm Đăng Đ phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng anh Đ phải nộp 300.000 đồng tiền án phí, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu tiền số: 0003939 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K. Phạm Đăng Đ đã nộp đủ tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Tp K;
- TAND tỉnh K.
- UBND TT Đăk RVe, H.Kon Rẫy- K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Xuân Hoài**

